

Số: 44M/BC-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 10 năm 2016

BÁO CÁO **HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**

(Thực hiện theo Công văn số 3401/GDDT-GDCN&ĐH ngày 07 tháng 10 năm 2016
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch hoạt động đào tạo TCCN)

I. TỔNG QUAN NHÀ TRƯỜNG:

Tên trường: Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ trụ sở chính: 390 đường Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Email: lytutrong@lttc.edu.vn

Điện thoại: (08) 38 110 521 – (08) 38 440 567

Ban Giám hiệu:

- Hiệu trưởng: Phạm Hữu Lộc Email: phamhuulocltt@yahoo.com ĐT: 0903828252

- Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Văn Dũng Email: dung030159@yahoo.com.vn

ĐT: 0903382784

- Phó Hiệu trưởng: Đinh Văn Đệ Email: dinghvande72@gmail.com ĐT: 0964216994

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

2.1. Công tác tuyển sinh

2.2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Năm 2014: Học sinh tốt nghiệp THPT.
- Năm 2015, 2016: + Học sinh tốt nghiệp THCS;
+ Học sinh tốt nghiệp THPT;
+ Học sinh chưa tốt nghiệp THPT.

2.2.2. Tiêu chí tuyển sinh:

- Năm 2014: Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT.
- Năm 2015: Điểm học bạ lớp 9, lớp 12 hai môn Toán, Lý.
- Năm 2016: + Điểm học bạ lớp 9 hai môn Toán, Lý;
+ Điểm trung bình chung cả năm lớp 12.

2.2.3. Chỉ tiêu và kết quả tuyển sinh

TT	Năm học	Chỉ tiêu tuyển sinh	Kết quả tuyển sinh	Quy mô toàn trường	Tổng số giáo viên cơ hữu tham gia giảng dạy	Tổng số giáo viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy
1	2014 - 2015	500	406	627	170	03
2	2015 - 2016	800	422	629	190	06
3	2016 - 2017	800	497	985	170	13

2.2. Ngành đào tạo – Quy mô đào tạo

TT	Tên ngành đào tạo TCCN	Mã ngành	Số lượng giáo viên cơ hữu chuyên ngành	Quy mô đào tạo		
				Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Điện tử công nghiệp	42510315	31	31	21	0
2	Điện công nghiệp	42510308		132	131	183
3	Bảo trì và sửa chữa Ôtô	42510225	18	175	183	375
5	Quản trị mạng máy tính	42480202	26	57	81	208
6	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	42510219	10	82	83	68
7	Công nghệ may và thời trang	42540205	8	56	47	70
8	Cơ khí chế tạo	42510204	23	94	83	81

Phụ lục 1 – Danh sách giáo viên cơ hữu

2.3. Công tác quản lý và tổ chức quá trình đào tạo

2.3.1. Xây dựng hoàn chỉnh chương trình đào tạo

Cùng với việc hoàn thiện mục tiêu, phát triển quy mô đào tạo, từ năm 2012 đến nay nhà trường đã tích cực hoàn thiện nội dung chương trình đào tạo các ngành theo chủ trương mềm hóa chương trình kết hợp niên chế với học phần và xây dựng chương trình trên cơ sở chương trình khung của Bộ. Ngoài việc tuân thủ khung chương trình và phần “cứng” gồm một số học phần bắt buộc chung của Bộ và quy định của Trường, các khoa được chủ động trong việc sắp xếp, điều chỉnh, xây dựng nội dung chương trình đào tạo của khoa sao cho đúng yêu cầu ngành chuyên môn và đáp ứng tốt nhất

yêu cầu của các nhà máy, xí nghiệp về các kỹ năng cùng kiến thức nghề nghiệp của học sinh tốt nghiệp.

2.3.2. Biên soạn giáo trình, đề cương chi tiết học phần phục vụ dạy - học

Tổ chức tốt công tác biên soạn bộ đề cương chi tiết các học phần, trong đó ghi đầy đủ nội dung của học phần với các chương mục, mục đích, yêu cầu của môn học, hình thức thi, cách đánh giá kết quả học tập của học sinh, giáo trình chính và các tài liệu tham khảo... Các đề cương chi tiết học phần này được công bố cho học sinh vào đầu mỗi học kỳ, giúp cho học sinh chủ động trong việc tham khảo tài liệu, chuẩn bị lên lớp, tự học và thi, về phía Trường thông qua các đề cương này quản lý nội dung giảng dạy, nhất là đối với môn học có nhiều giảng viên cùng tham gia giảng dạy.

100% các học phần đều có đề cương chi tiết, danh mục tài liệu giảng dạy chính và tài liệu tham khảo.

2.3.3. Công tác đổi mới phương pháp giảng dạy

Để giảm bớt giờ lên lớp lý thuyết và tăng giờ tự học, tăng tính chủ động cho học sinh, giúp học sinh; phát triển tư duy sáng tạo trong học tập, được sự khuyến khích của lãnh đạo nhà trường, giáo viên một số ngành đã cố gắng đầu tư để thay đổi phương pháp giảng dạy, áp dụng các phần mềm dạy học, sử dụng các trang thiết bị hiện đại trong giảng dạy (projector, overhead, video, các phương tiện nghe nhìn...), tăng cường thảo luận, cung cấp đầy đủ giáo trình, đề cương chi tiết môn học, giới thiệu tài liệu tham khảo để học sinh có thể tự học ngoài giờ lên lớp...

Một số khoa đã chủ động tổ chức các buổi hội thảo về chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao nghiệp vụ, bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên.

Tất cả các khoa đều đang nỗ lực đổi mới cách ra đề thi, xây dựng ngân hàng đề thi, chuyển sang ra đề thi trắc nghiệm phù hợp với đặc thù các học phần do khoa phụ trách. Tùy theo đặc thù từng môn học để linh hoạt chọn hình thức đánh giá nhằm phát huy tính chủ động học tập và nghiên cứu của học sinh, như viết tiểu luận, bài tập nhóm, trình bày chủ đề theo nhóm....

Phong trào thi đua học tốt được phát động từ đầu năm trong học sinh toàn trường. Hưởng ứng phong trào này, phần lớn học sinh đã có ý thức học tập nghiêm túc, có ý thức thi đua trong học lý thuyết và rèn luyện thực hành.

2.3.4. Các biện pháp để nâng cao kết quả thực tập tốt nghiệp của học sinh

Để đảm bảo việc thực tập tốt nghiệp, vào đầu năm học nhà trường gửi kế hoạch thực tập trong năm đến các công ty để phối hợp thực hiện, từ đó công ty chủ động được kế hoạch và bố trí học sinh tham gia vào các tổ sản xuất. Để nâng cao chất lượng đào tạo cũng như kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh. Nhà trường thường xuyên tổ chức nắm bắt thông tin từ các doanh nghiệp, qua đó hiệu chỉnh kế hoạch chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội. Trong những năm qua nhà trường liên kết với hơn 200 đơn vị công ty - xí nghiệp đóng trên địa bàn thành phố và tỉnh lân cận (Bình Dương, Long An, Biên Hòa, Đồng Nai), hiện nay nhà trường tiếp tục chủ động liên hệ bố trí thực tập tốt nghiệp cho học sinh, không để xảy ra tình trạng học sinh phải tự liên hệ nơi thực tập. Trường thường xuyên cử giáo viên đi thăm, động viên, kiểm tra tình hình thực tập của học sinh, phối hợp với các công ty bố trí cho các em tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất của doanh nghiệp.

Trong các năm qua, Trường thường xuyên nhận được yêu cầu từ các doanh nghiệp muốn tuyển dụng nhân viên kỹ thuật. Nhiều doanh nghiệp thông qua các

chương trình trao học bổng “hỗ trợ học tập” cho học sinh giỏi để tìm kiếm nhân sự có tiềm năng phát triển về làm việc.

2.3.5. Công tác quản lý

Trường đã xây dựng kế hoạch hàng năm và thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra nội bộ, thực hiện dự giờ, kiểm tra chuyên môn, tổ chức thao giảng cấp khoa và cấp trường nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy cho đội ngũ.

Thực hiện tổ chức quản lý chặt chẽ quá trình đào tạo, đặc biệt tăng cường công tác quản lý giảng dạy, quản lý học tập, thực hiện nghiêm túc quy chế thi, kiểm tra và đánh giá..

Trường đã xây dựng quy định về việc thực hiện dự giờ, kiểm tra chuyên môn, tổ chức thao giảng cấp khoa và cấp trường nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy cho đội ngũ.

2.3.6. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

Thực hiện tin học hóa công tác quản lý và phục vụ bạn đọc tại thư viện trường (đầu tư xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thư viện, các trang thiết bị chuyên dùng cho thư viện...);

Tiếp tục thực hiện và nâng cao khả năng bảo mật, lưu trữ cho Cổng thông tin điện tử nhà trường (xây dựng hệ thống lưu trữ tự động, đầu tư và xây dựng thiết bị kiểm tra và giám sát hiệu xuất hoạt động mạng...).

Thực hiện tin học hóa công tác đào tạo (sử dụng phần mềm Quản lý đào tạo cho các công việc: Tuyển sinh, Quản lý chương trình đào tạo, đăng ký học phần của sinh viên, lập kế hoạch đào tạo học kỳ, năm học, sắp xếp thời khóa biểu, tính khối lượng giảng dạy và giờ phụ trội của giáo viên theo học kỳ, năm học...).

2.3.7. Công tác tổ chức thi tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp

* Tổ chức thi tốt nghiệp

Tổ chức thi theo đúng Kế hoạch tổ chức thi tốt nghiệp và quy chế hiện hành

* Việc quản lý, cấp phát các loại văn bằng, chứng chỉ:

Việc quản lý, cấp phát các loại văn bằng, chứng chỉ: nhà trường thực hiện đúng theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sau khi Hội đồng xét Tốt nghiệp xét công nhận Tốt nghiệp, phòng Tuyển sinh-Đào Tạo sẽ căn cứ vào số lượng học sinh được Quyết định công nhận Tốt nghiệp để làm văn bản mua phôi bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp với số lượng đúng với số lượng học sinh được công nhận Tốt nghiệp.

- Trong quá trình ghi Bằng tốt nghiệp nếu có sai sót, Trường làm văn bản xin mua phôi bằng mới và hủy phôi bằng hỏng.

- Việc cấp phát bằng tốt nghiệp đúng đối tượng, đúng qui định và ghi chép rõ ràng trong Sổ phát bằng tốt nghiệp theo từng khóa.

Khi học sinh đến nhận bằng phải xuất trình thẻ học sinh, ghi ngày nhận và có ký tên sau khi nhận, phòng không giải quyết trường hợp nhận bằng thay. Trường hợp học sinh không thể đến nhận bằng (do đi nghĩa vụ quân sự hoặc đang đi làm xa không thể đến nhận được) thì người đến nhận thay phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật.

2.4. Hoạt động đảm bảo chất lượng đào tạo

2.4.1. Phòng lý thuyết – hội trường

TT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích tổng
1	Phòng học lý thuyết	76	3542,5
2	Hội trường	2	848

2.4.2. Phòng thực hành – thực tập

TT	Tên ngành đào tạo TCCN	Mã ngành	Tên phòng thực hành, thực tập	Chi tiết			
				Số lượng	Diện tích tổng	Danh mục phương tiện kỹ thuật dạy học chính (số lượng)	
1	Điện tử công nghiệp	42510315	Phòng Thực tập Vi xử lý	1	64	Bộ thí nghiệm VXL 8952	80
						Bộ thí nghiệm VXL kit Z80	10
						Máy vi tính	14
			Phòng Thực tập PLC	2	176	Bộ điều khiển khả trình PLC	2
						Bộ thí nghiệm vi điều khiển	2
						Bộ thí nghiệm thực tập PLC	34
						Máy nén khí	2
						Máy vi tính	18
						Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	1
						Tủ điều khiển hệ thống xử lý nước thải T2010-N11	1
			Phòng Thực tập Tự động hóa	1	132	Bàn lắp đặt hệ thống	5
						Bộ nguồn 3pha cho hệ thống Unitrain	7
						Máy nén khí	1
						Máy vi tính	17
						Mô hình inveter	1
			Phòng Thực tập Scada	2	176	Trạm băng chuyền hoạt động bằng động cơ, trạm kiểm tra, lắp ráp, lưu kho, sắp xếp, vận chuyển, xử lý	18
						Bàn thí nghiệm CITA	12
						Bộ cơ cấu chấp hành	8
						Bộ đào tạo Scada	12
						Máy nén khí	5
						Máy vi tính	29

					Mô hình lựa chọn, phân loại sản phẩm bằng tay gấp	3
					Mô hình đóng nắp hộp tự động	1
					Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	10
					Máy vi tính	12
					Tủ điều khiển công nghiệp dùng cho PLC	5
					Tủ động lực dùng kết nối phần công suất cho PLC và vi điều khiển	2
					Tủ giao tiếp kỹ thuật số PLC, vi điều khiển	4
					Bài tập điện tử công suất	6
					Bài tập máy điện 3 pha	1
					Bộ bài tập điện, điện tử multimedia	1
					Bộ giao tiếp phòng multimedia	17
					Bộ thí nghiệm 8952	15
					Nguồn mở rộng Unitrain	5
					Tủ thực tập (điện-điện tử)	6
					Bàn thí nghiệm TA	12
					Bộ thực tập - thí nghiệm mạch điện	24
					Đồng hồ	15
					Máy phát sóng âm tần	2
					Osiloscope	4
					Động cơ	5
					Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	14
					Máy vi tính	2
					Máy nén khí	5
					Bộ thí nghiệm khí nén	7
					Bộ thí nghiệm PLC	12
					Bộ thí nghiệm tổng đài LG	2
					Dụng cụ biến điệu và giải biến	4
					Dụng cụ đo và kết nối	11
					Khối giao diện UNITRAIN	11
					Khối modul kết nối	22
					Máy nén khí	5

2	Điện công nghiệp	425 10308				Máy vi tính	14
						Modun thí nghiệm	4
						Mô hình lựa chọn sản phẩm	8
						Bộ thí nghiệm	15
			Phòng Thực tập Kỹ thuật xung - số	1	88	Máy vi tính	15
						Thí nghiệm PLC	4
			Phòng Thực tập Trang bị điện	2	264	Động cơ	26
						Mô hình mạch máy khoan, mài, phay	3
						Tủ mạch điện	1
				2	220	Bộ thí nghiệm động cơ servo	3
						Osiloscope	1
						Máy vi tính	10
						Tủ điều khiển công nghiệp dùng PLC	9
						Mô hình ben đầu xe	1
						Bộ nguồn 1 pha sử dụng năng lượng mặt trời T2010- TN10	1
						Bộ thí nghiệm được điều khiển từ xa dùng sóng hồng ngoại	1
						Máy tiện CNC loại để bàn Concepr Turn - hãng EMCO CT55	1
						Máy vi tính	12
			Phòng Thực tập Điện tử máy tính	1	64	Máy vi tính	45
			Phòng Thực tập Thí nghiệm máy điện	1	64	Bộ chuyển đổi nguồn điện tự động ATS	2
						Tủ thực tập điện	7
			Phòng Thực tập Mạch điện tử	2	176	Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	10
						Máy vi tính	2
			Phòng Thực tập Điện cơ bản	2	220	Đồng hồ đo	39
						Hệ thống truyền động	6
			Phòng Thực tập Máy điện	2	176	Bàn thí nghiệm động cơ	6
						Bộ xác định thứ tự	1
						Đồng hồ đo	10
						Tay máy	3

3	Bảo trì và sửa chữa Ôtô	42510225	Phòng Thực tập Đo lường cảm biến	1	44	Bộ thí nghiệm cảm biến	7
						Bộ thí nghiệm sensor	2
						Bộ thí nghiệm vi điều khiển	1
			Phòng Thực tập SC Máy CNC	1	44	Hệ thống khí nén	1
						Máy cắt sắt	1
						Máy nạp EPROM	1
						Máy tiện dạy học có tích hợp bộ mạch điện tìm lỗi, điều khiển bằng hệ Fanuc Oi Mate - hãng MTS	1
						Máy vi tính	8
						Động cơ chết	4
			Xưởng Động cơ xăng	2	196	Động cơ dầu	1
						Động cơ xăng	7
						Động cơ tháo lắp	4
						Máy ép thủy lực	1
						Mô hình cắt bỏ động cơ	3
						Mô hình động cơ chết	4
						Mô hình động cơ phun xăng	3
						Mô hình động cơ đánh lửa	4
						Mô hình tổng thành xe	2
						Xưởng Động cơ Diesel	2
			Đèn kiểm tra góc phun dầu sớm	4			
			Động cơ dầu	1			
			Động cơ RV	1			
			Dụng cụ đo sức nén động cơ Diesel	2			
			Máy dầu Nissan	2			
			Mô hình động cơ	3			
			Turbo tăng áp động cơ	1			
			Xưởng Gâm ôtô	3	108	Bánh xe và mâm xe	4
						Hộp số ô tô	20
						Hệ thống chống bó kẹt phanh ABS	1
						Máy ép thủy lực	1
						Máy nén khí piston và bình hơi	1
						Mô hình cầu chủ động	10
						Mô hình chuyển đổi cơ cấu hộp số tự động	1
						Mô hình hệ thống lái	3
						Mô hình hệ thống phanh	9
						Mô hình hộp số	4
						Mô hình hệ thống treo khí	1

						Mô hình phanh dầu trợ lực khí nén	1
						Thiết bị bơm dầu, cân chỉnh, cào, ép lò xo	6
						Xe hơi	1
			Xưởng Điện ô tô	2	176	Dàn lạnh hệ thống điều hòa ô tô	4
						Dụng cụ phát hiện rò rỉ ga lạnh	1
						Máy hút chân không	4
						Máy nén lạnh	10
						Mô hình ghế ô tô	2
						Mô hình hệ thống chiếu sáng	2
						Mô hình chống trộm	4
						Mô hình hệ thống điện	2
						Mô hình hệ thống điều hòa	7
						Mô hình hệ thống điều khiển hành trình	2
						Mô hình hệ thống nâng hạ kính	3
						Mô hình hệ thống nạp điện ô tô	3
						Mô hình hệ thống túi khí an toàn ô tô	3
						Mô hình thực tập trên động cơ lai thật	1
			Xưởng đồng sơn ô tô	1	80		
			Phòng máy tính Khoa công nghệ Động lực	1	61	Bài học về ô tô	15
						Bộ thực hành động cơ	2
						Bộ đo mở rộng cho hệ thống Car Train, gồm 14 bộ máy vi tính Core I5 Màn hình LCD 20" Samsung B2030.	1
						Hệ thống phun xăng và diesel	1
						Máy vi tính	12
						Phần thiết bị thực hành có bộ giao diện với máy tính, có các thiết bị đo ảo	11
						Thiết bị dò tìm hư hỏng hệ thống điện trong ô tô	2
4	Lập trình	42480203	Phòng Vi tính	17	1.084	Hệ thống mạng	8
5	Quản trị mạng máy tính	42480202				Máy vi tính	802

6	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	42510219	Xưởng Thực tập Lắp đặt & Sửa chữa Điều hòa không khí	2	220	Bộ hàn hơi có giá đỡ bánh xe	1		
						Bộ hút chân không 1HP/220V	1		
						Bơm nước chính áp lực 220V	1		
						Máy lạnh	40		
						Máy nén Scroll	5		
						Mô hình thí nghiệm máy lạnh	3		
						Khoan đục	1		
			Xưởng Thực tập lắp đặt & sửa chữa lạnh công nghiệp	2	176	Bộ hàn hơi có giá đỡ bánh xe	1		
						Bộ hút chân không 1HP/220V	1		
						Bơm nước chính áp lực 220V	1		
						Máy lạnh giải nhiệt 10HP/380V	1		
						Máy nén hồ 10HP	1		
						Máy nén Scroll	5		
						Máy nén trục vít 380V/3 pha/10HP	1		
		Mô hình hệ thống lạnh				1			
		Mô hình kho đông tiếp xúc 2 cấp 10HP/3870V				1			
		Mô hình chu trình làm lạnh một cấp có thiết bị hồi nhiệt trên giàn đồ LgP-h				1			
		Mô hình máy lạnh ô tô				1			
		Mô hình tủ trữ đông 3HP/380V				1			
		Xưởng Thực tập Trang bị điện & Tự động hóa				2	176	Bàn thực tập (bộ nguồn, bánh xe)	10
			Máy nén hơi	1					
			2	176	Động cơ	5			
					Motor bơm nước	2			
			Xưởng Thực tập sửa chữa lạnh cơ bản	2	176	Motor kéo	10		
						Xưởng Thực tập sửa chữa máy & Thiết bị lạnh dân dụng	1	88	Máy nước uống nóng lạnh
		Motor							5
		Tủ lạnh	19						
7	Công nghệ may và thời trang	42540205	Xưởng Thiết kế rập mẫu	1	80	Máy vi tính	1		
						Bàn ủi	5		
						Manequin	7		
			Xưởng May	3	212	Máy 2 kim	2		
						Máy may 1 kim	80		

8	Cơ khí chế tạo	42510204				Máy vắt sổ JUKI - 816	2
						Máy vi tính P4-3.2GHz	1
						Máy viên ống (máy 3 kim)	1
						Máy làm khuy	1
						Bàn ủi	4
						Manequin	20
			Máy thời trang	1	63		
			Phòng Vi tính, May & thời trang	1	80	Máy vi tính	41
			Xưởng CNC cơ bản	1	100	Bàn điều khiển máy tiện	3
						Bàn gá thay dao	1
						Bàn điều khiển máy phay	6
						Máy vi tính	51
						Máy phay CNC	1
						Máy tiện CNC	1
			Xưởng CNC công nghiệp	2	510	Máy nén khí	1
						Máy phay CNC	2
						Máy tiện CNC	4
						Máy vi tính	108
						Trung tâm phay đứng CNC	2
						Bàn lập trình điều khiển NC	7
						Bộ khuôn ép nhựa	1
						Hệ thống lập trình đào tạo CNC	1
						Máy nén khí + Máy sấy khí + bộ lọc	1
						Máy quét 3D laser	1
						Phần mềm CAD/CAM	8
						Phần mềm thiết kế ngược	1
						Phần mềm xử lý dữ liệu quét	
			Xưởng tiện	2	510	Máy tiện	32
						Máy mài	4
						Máy cưa	1
			Xưởng phay	1	255	Máy bào cơ khí công cụ	2
						Máy khoan đứng	1
						Máy mài	2
						Máy phay	18
			Tổ cơ Điện	1	85	Máy mài	3
						Máy khoan	1
						Máy phay	1
			Xưởng nguội	1	255	Máy cưa	1

					Máy khoan	3
					Máy mài	1
					Bàn nguội, êtô	51
					Máy biến thế hàn	8
					Đe gò chuyên dùng	12
					Máy cắt	2
					Máy hàn	15
					Máy khoan	2
					Máy mài	2

2.5. Hoạt động liên kết đào tạo trong và ngoài nước

STT	Tên đối tác	Ngày ký kết hợp tác	Nội dung hợp tác	Chương trình đã thực hiện
1	Cao đẳng Koje, Hàn Quốc	21/05/2016	Cấp học bổng cho sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh muốn học chuyên tiếp tại Trường Cao đẳng Koje	
2	Đại học Quốc gia Kunsan, Hàn Quốc	6/7/2016	- Hợp tác trong đội ngũ giảng viên trong hợp tác nghiên cứu, học thuật và hội nghị trong các lĩnh vực cùng quan tâm. - Trao đổi giảng viên và nhà nghiên cứu - Trao đổi dữ liệu, tư liệu và các tài liệu nghiên cứu trong các lĩnh vực mà mỗi bên quan tâm. - Trao đổi sinh viên các chương trình giao lưu văn hóa và đào tạo. - Trao đổi thông tin và các ấn phẩm khoa học	
3	Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Cộng hòa Pháp	17/03/2014	Đào tạo ngắn hạn nghề Điện dân dụng miễn phí cho thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn và bộ đội xuất ngũ	Đã hoàn thành 05 khóa đào tạo ngắn hạn nghề Điện dân dụng

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, PTS-ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU
(Tính đến 20/10/2016)

Stt	Họ tên giáo viên cơ hữu	Mã ngành TCCN tham gia giảng dạy	Số chứng minh nhân dân	Hồ sơ minh chứng		
				Bảo hiểm xã hội	Hưu trí	Không có
01	Nguyễn Văn Minh	42480202 42480203	022354694	X		
02	Nguyễn Văn Giang	42480202 42480203	022157496	X		
03	Nguyễn Khoa	42480202 42480203	020634880	X		
04	Vũ Thị Thái Linh	42480202 42480203	023646525	X		
05	Trần Việt Khánh	42480202 42480203	023204127	X		
06	Nguyễn Văn Đôn	42480202 42480203	025187897	X		
07	Nguyễn Thị Thủy	42480202 42480203	024246529	X		
08	Võ Anh Trang	42480202 42480203	022702782	X		
09	Nguyễn Nguyên Hoàng Ngọc Quyên	42480202 42480203	023471997	X		
10	Lê Tất Đạt	42480202 42480203	023326024	X		
11	Bùi Văn Dũng	42480202 42480203	025091414	X		
12	Đỗ Thị Hải Yến	42480202 42480203	023228757	X		
13	Dương Ngọc Vọng	42480202 42480203	024730162	X		
14	Nguyễn Thị Thu Hồng	42480202 42480203	024715786	X		
15	Nguyễn Cao Phong	42480202 42480203	023730236	X		
16	Lê Quý Hưng Quốc	42480202 42480203	023099369	X		
17	Nguyễn Sanh Cường	42480202 42480203	024723439	X		
18	Nguyễn Thị Khánh Thư	42480202 42480203	025078389	X		

Stt	Họ tên giáo viên cơ hữu	Mã ngành TCCN tham gia giảng dạy	Số chứng minh nhân dân	Hồ sơ minh chứng		
				Bảo hiểm xã hội	Hưu trí	Không có
19	Lê Hồng Thái	42480202 42480203	025627682	X		
20	Đặng Ngọc Đoàn	42480202 42480203	023425372	X		
21	Lê Phi Trường	42480202 42480203	024032167	X		
22	Nguyễn Văn Danh	42480202 42480203	025251872	X		
23	Nguyễn Ngọc Tuyên	42480202 42480203	112163050	X		
24	Trần Vĩnh Xuyên	42480202 42480203	025624118	X		
25	Mai Chiêm Tuấn	42480202 42480203	024999755	X		
26	Nguyễn Duy Đạt	42480202 42480203	024575416	X		
27	Chung Trần Thế Vinh	42510204	023353491	X		
28	Trần Đình Khải	42510204	022681482	X		
29	Vũ Đức Pháp	42510204	023172992	X		
30	Nguyễn Duy Hải	42510204	025326806	X		
31	Bùi Anh Tuấn	42510204	250655680	X		
32	Võ Minh Quang	42510204	021722359	X		
33	Phan Văn Thành	42510204	021314535	X		
34	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	42510204	022102283	X		
35	Đỗ Thị Phương Khanh	42510204	023044182	X		
36	Trương Thị Phương Hồng	42510204	022813516	X		
37	Vũ Quang Khải	42510204	022355188	X		
38	Phan Thị Xuân Trang	42510204	024283935	X		
39	Nguyễn Tiến Nhân	42510204	022646859	X		
40	Nguyễn Tam Cương	42510204	023537777	X		
41	Dương Minh Chung	42510204	024252246	X		
42	Nguyễn Thanh Vũ	42510204	271537967	X		
43	Lư Thị Yến Vũ	42510204	024799248	X		
44	Nguyễn Tiến Dũng	42510204	024436109	X		
45	Nguyễn Ngọc Quỳnh	42510204	023630039	X		
46	Nguyễn Thành Long	42510204	022939793	X		
47	Trần Minh Thông	42510204	024221614	X		
48	Trần Thị Hương	42510204	162337176	X		
49	Dương Thị Hồng	42510204	142438869	X		
50	Châu Văn Bảo	42510315 42510308	025661153	X		

Stt	Họ tên giáo viên có hữu	Mã ngành TCCN tham gia giảng dạy	Số chứng minh nhân dân	Hồ sơ minh chứng		
				Bảo hiểm xã hội	Hưu trí	Không có
51	Tạ Minh Cường	42510315 42510308	024257826	X		
52	Huỳnh Ngọc Mai	42510315 42510308	023230246	X		
53	Võ Cường	42510315 42510308	023455338	X		
54	Quách Minh Thử	42510315 42510308	024610718	X		
55	Nguyễn Thùy Dương	42510315 42510308	025638694	X		
56	Nguyễn Hồng Đức	42510315 42510308	022228240	X		
57	Nguyễn Minh Đức	42510315 42510308	022209365	X		
58	Trần Công Tiến	42510315 42510308	022494239	X		
59	Nguyễn Minh Đức	42510315 42510308	021684792	X		
60	Nguyễn Văn Yên	42510315 42510308	022904675	X		
61	Trần Trung Hiếu	42510315 42510308	023172993	X		
62	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	42510315 42510308	024346476	X		
63	Nguyễn Anh Tăng	42510315 42510308	023624194	X		
64	Nguyễn Trần Thanh Nhân	42510315 42510308	023273100	X		
65	Tăng Cẩm Huê	42510315 42510308	023179583	X		
66	Trần Hiếu Trinh	42510315 42510308	023070412	X		
67	Nguyễn Thị Tố Nga	42510315 42510308	025602565	X		
68	Lê Tiến Đạt	42510315 42510308	022999157	X		
69	Đặng Đức Minh	42510315 42510308	022765460	X		
70	Ngô Hoàng Anh	42510315 42510308	024951998	X		
71	Mạnh Lê Hoàn	42510315 42510308	023205612	X		
72	Vũ Hạnh Chiêu	42510315 42510308	024280248	X		

Stt	Họ tên giáo viên cơ hữu	Mã ngành TCCN tham gia giảng dạy	Số chứng minh nhân dân	Hồ sơ minh chứng		
				Bảo hiểm xã hội	Hưu trí	Không có
73	Nguyễn Trọng Trí	42510315 42510308	023088411	X		
74	Lê Thế Huân	42510315 42510308	021710558	X		
75	Bốc Minh Trí	42510315 42510308	023478868	X		
76	Ngô Phong Cường	42510315 42510308	022136947	X		
77	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	42510315 42510308	321092441	X		
78	Nguyễn Minh Đức Cường	42510315 42510308	025633696	X		
79	Nguyễn Thùy Linh	42510315 42510308	024016092	X		
80	Trần Nguyên Bảo Trân	42510315 42510308	025280604	X		
81	Nguyễn Anh Tuấn	42510225	023376448	X		
82	Võ Đắc Thịnh	42510225	023270693	X		
83	Nguyễn Hữu Mạnh	42510225	023655683	X		
84	Đặng Thái Sơn	42510225	024761501	X		
85	Phan Anh Tuấn Kiệt	42510225	023636063	X		
86	Nguyễn Phú Thượng Lưu	42510225	023479686	X		
87	Nguyễn Thành Đức	42510225	024520146	X		
88	Triệu Phú Nguyên	42510225	023523303	X		
89	Nguyễn Thái Bình	42510225	022958396	X		
90	Trần Minh Tuấn	42510225	024429152	X		
91	Kiều Trung Tín	42510225	023493630	X		
92	Trần Quốc Duy	42510225	023841765	X		
93	Nguyễn Minh Thái	42510225	023727322	X		
94	Hồ Văn Hóa	42510225	024292308	X		
95	Phạm Nguyễn Đức Trung	42510225	024118500	X		
96	Nguyễn Thanh Hùng	42510225	023463138	X		
97	Hà Quốc Bảo	42510225	024578348	X		
98	Hoàng Phúc Bảo	42510225	024157475	X		
99	Đinh Đồng Hiệp	42510219	020750459	X		
100	Võ Phước Quang	42510219	020432351	X		
101	Nguyễn Vũ Xuân Thi	42510219	022454809	X		
102	Đặng Thế Huân	42510219	022293675	X		
103	Võ Anh Hào	42510219	022843958	X		
104	Đỗ Trọng Quý	42510219	024573030	X		
105	Phan Văn Hòa	42510219	025211873	X		
106	Trần Đình Khoa	42510219	024502066	X		

Stt	Họ tên giáo viên có hữu	Mã ngành TCCN tham gia giảng dạy	Số chứng minh nhân dân	Hồ sơ minh chứng		
				Bảo hiểm xã hội	Hưu trí	Không có
107	Hoàng Văn Việt	42510219	142482490	X		
108	Nguyễn Ngọc Trí	42510219	211868882	X		
109	Trương Việt Khánh Trang	42540205	022135257	X		
110	Phạm Thị Thanh Thúy	42540205	022931960	X		
111	Nguyễn Bạch Cẩm Dung	42540205	023922977	X		
112	Nguyễn Ngọc Thọ	42540205	025076575	X		
113	Lâm Thị Phương Thùy	42540205	311759209	X		
114	Chế Văn Cẩm	42540205	025537038	X		
115	Bùi Thị Ngọc Sương	42540205	025121375	X		
116	Nguyễn Thị Hiền	42540205	025695766	X		

Ghi chú: Danh sách gồm: 11 Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trần Thị Ánh Phượng

Trần Thị Ánh Phượng

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc